

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT

VI. NHÁNH 4: “Nghề y”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 30/12/2024 đến 03/01/2025

Giáo viên thực hiện: Đỗ Thị Mai

Thứ 2 ngày 30 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Dạy trẻ: Nặn ống nghe(ĐT)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:

- Trẻ biết làm mềm đất, xoay tròn ấn bẹt lăn dài, uốn cong để tạo thành những chiếc ống nghe theo ý thích của trẻ.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các kỹ năng: làm mềm đất, xoay tròn, ấn bẹt, lăn dài uốn cong để tạo thành những chiếc ống nghe cho trẻ;
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Ống nghe thật. Nhạc bài hát: “ Em làm bác sỹ”
- Mẫu nặn ống nghe của cô (3 chiếc ống nghe to, nhỏ màu sắc khác nhau)
- Đất nặn, bảng, khăn lau đủ cho trẻ hoạt động.

III. TIẾN HÀNH:

HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ đọc bài thơ " Làm bác sĩ"
- Các con đọc bài thơ gì?
- Con biết gì về công việc của các bác sĩ và y tá?
- Các bác sĩ cần những đồ dùng gì?
- Cô tổng hợp giáo dục trẻ

HĐ2: Quan sát mẫu và đàm thoại:

- Trên tay cô có gì đây? (Chiếc ống nghe thật)

- Con có nhận xét gì về đặc điểm của chiếc ống nghe này?
- Cô tổng hợp lại.
- Cô đưa mẫu nặn ống nghe.
- Cô cho trẻ quan sát 3 mẫu nặn ống nghe có màu sắc, độ to nhỏ khác nhau
- Cô cho trẻ được sờ vào chiếc ống nghe và nhận xét
- Đây là cái gì? Được làm bằng gì?
- Ống nghe này có màu gì? Ống nghe có những phần nào?
- Để nặn được chiếc ống nghe cô dùng những kỹ năng nào?
- Nặn xong cô phải làm gì?
- Chúng mình có muốn nặn những chiếc ống nghe thật đẹp tặng bạn bác sĩ không?
- Cô và trẻ làm động tác mô phỏng trên không.
- Hỏi ý định trẻ thích nặn ống nghe như nào? cách nặn ống nghe?

HD3: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về ngồi theo bàn
- Trẻ lấy đất nặn và bằng ra thực hiện
- Nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, không cúi gằm. Không bôi đất nặn ra bàn, quần áo. Khi nặn xong lấy khăn ở bàn lau tay
- Hỏi trẻ dùng những kỹ năng gì để nặn ống nghe?
- Trẻ thực hiện cô quan sát và giúp đỡ trẻ khi cần thiết. Khuyến khích động viên trẻ thực hiện.

HD4: Trưng bày sản phẩm

- Trẻ trưng bày sản phẩm
- Cho trẻ quan sát và hỏi trẻ thích sản phẩm nào nhất?
- Vì sao con thích?
- Cô nhận xét chung

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 3 ngày 31 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Phân biệt hình tròn với các hình còn lại (hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết phân biệt hình tròn với các hình vuông, tam giác, chữ nhật;
- Rèn kỹ năng phân biệt hình tròn với các hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật;
- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng có các hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Nhạc bài hát " Bé làm bác sĩ"
- Mô hình bệnh viện, một số đồ dùng đồ chơi có dạng hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật ở xung quanh lớp

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HĐ1: Ôn luyện nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.

- Cô và trẻ cùng đi thăm bệnh viện vừa đi vừa đọc bài thơ " Làm bác sĩ"
- Các con quan sát và nhận xét về bệnh viện

- Bệnh viện được ghép bởi hình gì?

- Mái hình gì?(Tam giác)

- Thân hình gì?(hình vuông)

- Cửa ra vào là hình gì?(hình chữ nhật)

- Cửa sổ hình gì?(hình tròn) => Cô tổng hợp lại

HD 2: Dạy trẻ phân biệt hình tròn với các hình còn lại(hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật

-Thường cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi về chỗ ngồi

- Trong rổ các con có gì?

- Bạn nào có hình tam giác giờ cô xem nào?

- Hình tam giác có màu gì? Có mấy cạnh? Có mấy góc?

- Cho trẻ lăn hình tam giác. Hình tam giác có lăn được không? Vì sao?(Cho trẻ đếm cạnh sờ cạnh, góc cả hình tam giác)

- Cô gọi nhiều các nhân, tổ nhóm, cả lớp

- Cô yêu cầu trẻ chọn hình vuông, chữ nhật và cho trẻ làm tương tự như hình tam giác

- Cô khái quát hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật là các hình đều có cạnh và góc lên khoang lăn được

- Cho trẻ chọn hình tròn giờ lên? Hình tròn màu gì? Cho trẻ sờ đường bao quanh hình tròn và hỏi trẻ các con thấy như thế nào?

Cho trẻ lăn hình tròn và nhận xét: hình tròn có lăn được không? Vì sao? Cô gọi nhiều cá nhân, tổ, nhóm, cả lớp;

-Cô khái quát lại: Hình tròn có đường bao quanh hình tròn có đường cong khép kín, không có góc, không có cạnh và là hình lăn được

* Tìm đồ dùng xung quanh lớp

- Cho trẻ tìm đồ vật xung quanh lớp có dạng hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật

HD3. Luyện tập:

+**Trò chơi 1: Về đúng phòng khám** (phòng khám có kí hiệu là hình tròn, hình vuông hình tam giác và hình chữ nhật).

- Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi: Cô cho mỗi trẻ nhặt một hình cầm tay. Trẻ vừa đi vừa hát bài hát “bé làm bác sĩ” khi có hiệu lệnh “Tìm phòng khám” thì trẻ phải chạy về phòng khám có hình giống với hình trẻ cầm trên tay. Bạn nào sai phải nhảy lò cò.

- Cho trẻ nhận xét. Cô nhận xét tuyên dương trẻ.- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- +**Trò chơi 2: Khoanh tròn vào hình có đường bao khép kín và lăn được**
- Cô có tranh có các hình: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Các con tìm và khoanh tròn hình có đường bao khép kín và lăn được. Thời gian cho các con là một bản nhạc.
- Cô cho trẻ về nhóm thực hiện. Cô bao quát khuyến khích trẻ thực hiện.
- Cho trẻ cầm bài giờ lên. Trẻ nhận xét. Cô nhận xét tuyên dương khen ngợi trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 4 ngày 01 tháng 01 năm 2025 (Dạy bù vào chiều thứ 5)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc qua 3 -4 điểm

TCVD: Kéo co

I.MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết phối hợp chân, tay và mắt để thực hiện đúng vận động chạy thay đổi hướng đích dắc qua 3 - 4 điểm
- Rèn cho trẻ sự tự tin, khéo léo và khả năng chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc;

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Phòng tập sạch sẽ, thoáng mát
- Nhạc bài hát về nghề y
- Xắc xô, đồ dùng dụng cụ nghề y...

III. CÁCH TIẾN HÀNH:

HD1: Khởi động.

- Cô cho trẻ xếp hàng, đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi(đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm). Sau đó chuyển đội hình 3 hàng ngang.

HD2: Trọng động

a. Bài tập phát triển chung: Tập kết hợp với nhịp đếm

- Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối;
- Chân: Đứng kiễng chân;
- Bật: Bật sang trái- bật lại chỗ cũ
- ĐTNM: Chân tập (4x 4 nhịp)

b. Vận động cơ bản: “Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc qua 3 -4 điểm”

- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cô mời 1 trẻ lên thực hiện.
- Cô tập mẫu lần 1.
- Lần 2 cô tập mẫu và phân tích:

CB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô chúng mình đứng trước vạch xuất phát hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng

TH: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô các con chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc mắt nhìn về phía trước, chân không chạm vào đường đích dắc chạy hết đoạn đường thì dừng lại sau đó đi về cuối hàng đứng.

- Cho trẻ thực hiện

- Lần 1: Cô gọi lần lượt 2 trẻ của từng đội lên thực hiện vận động. - Cô động viên khuyến khích sửa sai cho trẻ.

- Lần 2: Cho 2 đội thi đua sau mỗi lần các con nhặt đồ dùng dụng cụ nghề y, đội nào nhặt được nhiều hơn đội đó dành chiến thắng

+ Hỏi trẻ: Các con vừa thực hiện vận động gì?

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại

c. TCVD: Kéo co

- Cô giới thiệu tên TC " Kéo co"

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Cho trẻ chia thành 2 đội đồng đều nhau. Các đội lên bám chắc vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô các con dùng sức kéo dây mạnh về phía đội mình. Đội nào kéo được mốc đánh dấu trên dây về đội mình thì đội đó chiến thắng.

- Cho trẻ NX. Cô NX tuyên dương trẻ.

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần

HD3. Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh chỗ tập 1-2 vòng.

*** IV. Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 5 ngày 02 tháng 01 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: **Dạy trẻ đọc thơ "Làm bác sĩ" (Tác giả: Lê Ngân)**

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc và trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe. Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa bài thơ: " Làm bác sĩ".

III. TIẾN HÀNH:

HD1: Ổn định tổ chức

- Các con đang học chủ đề gì?
- Con biết gì về công việc của các cô chú bác sĩ?
- Chúng mình có biết bác sĩ làm công việc gì không?
- Cô tổng hợp lại giới thiệu bài thơ: Có một bài thơ rất hay nói về bạn nhỏ đóng vai bác sĩ khám bệnh cho mẹ khi mẹ bị ốm và khám xong bác sĩ đã khuyên mẹ phải uống thuốc và ăn uống đầy đủ...Để biết được bạn nhỏ đã khám bệnh cho mẹ như thế nào chúng mình cùng đến với bài thơ: “Làm bác sĩ”

HD2: Dạy trẻ đọc thơ “Làm bác sĩ” (Tác giả: Lê Ngân).

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc diễn cảm lần 1.
- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về một bạn nhỏ đó đóng vai làm bác sĩ và mẹ là bệnh nhân. Bác sĩ đó chuẩn đoán chắc là đi đầu nắng nên bị bệnh ho và dặn dò người bệnh nhân phải uống thuốc với nước sôi và uống sữa với bánh mì.
- Giảng từ mới, từ khó: Đầu nắng.
- Cô giới thiệu tính chất bài thơ, cách đọc thơ: Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ khi đọc vừa phải không nhanh không chậm

thể hiện sự vui tươi yêu thích đối với nghề y...

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

*** Dạy trẻ đọc thuộc thơ.**

- Cho trẻ đọc cùng cô 3- 4 lần. - Cô sửa sai cho trẻ.

- Cho trẻ về 3 tổ.

- Cô cho trẻ đọc theo tổ, nhóm cá nhân.

- Cô sửa sai sửa ngọng cho trẻ

HD3: Đàm thoại.

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

- Trong bài thơ có những ai? Bác sĩ yêu cầu mẹ ngồi như thế nào?

- Bác sĩ nói gì với mẹ? Bác sĩ đã chuẩn đoán mẹ bị bệnh gì?

- Bác sĩ đã cho mẹ uống những gì nhỉ? Nếu bị tiêm thì điều gì sẽ xảy ra?

- Mẹ đã hỏi bác sĩ như thế nào? Bác sĩ đã trả lời mẹ ra sao?

- Qua bài thơ muốn nhắc nhở chúng ta điều gì? Vì sao?

=> Giáo dục trẻ: Phải biết giữ gìn sức khỏe của mình, không được đi đầu nắng sẽ bị ốm.- Cho trẻ đọc thơ ra ngoài

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ sáu ngày 03 tháng 01 năm 2025

GIÁO ÁN 5E
Đề tài: Pha nước muối

I. CÁC LĨNH VỰC CẦN HƯỚNG TỚI

- S: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm màu sắc, biết vị của nước muối:
- T: Trẻ biết cách sử dụng các dụng cụ: Cốc, thìa, ống hút.
- E: Trẻ biết quy trình pha nước muối
- A: Biết cách trang trí cốc nước muối sao cho đẹp mắt.
- M: So sánh, cốc nước đầy, cốc nước vơi.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Muối, cốc nhựa, nước, thìa, khăn lau, ống hút...

III. QUY TRÌNH 5E

E1: Thu hút

Cô mang Muối ăn đã chuẩn bị trước ra cho trẻ quan sát (cho trẻ nhìn, sờ, nếm thử) và yêu cầu trẻ: Nêu 3 đặc điểm của Muối ăn:

(Đặt câu hỏi gợi ý: Muối có vị gì? Muối có màu gì? Muối như thế nào?)

- Cô KL: Muối có vị mặn, có màu trắng và muối tan trong nước
- Cô thăm dò hiểu biết của trẻ về Lợi ích của Muối ăn thông qua Trò chơi.
- Muối ăn là gia vị rất quen thuộc với mỗi gia đình

-KL: Các con biết nước muối có lợi ích gì không? Muối làm gia vị trong các bữa ăn giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn, muối có thể dùng để mát sa không những thế muối còn dùng để vệ sinh răng miệng vì muối có khả năng sát khuẩn giúp loại bỏ vi khuẩn cho răng miệng chúng ta thơm tho sạch sẽ, các con được xúc miệng nước muối mỗi ngày rồi nhưng có bạn nào đã tự tay pha nước muối để cho mình xúc miệng chưa, vậy bây giờ chúng mình cùng nhau pha nước muối để vệ sinh răng miệng nhé.

E2: Khám phá

- + Cho trẻ thực hành Quy trình pha nước muối
 - Cho trẻ xem video Giới thiệu quy trình pha nước muối.
 - Chia lớp thành 3 nhóm (mỗi nhóm 4-5 trẻ). Phát cho mỗi nhóm khay dụng cụ đã chuẩn bị trước
 - Sau khi đã nhận đủ dụng cụ, các nhóm thực hiện nhiệm vụ Pha nước muối theo quy trình 4 bước
- + Bước 1: Đong 500ml nước tinh khiết ra cốc
- + Bước 2: Lấy 1 thìa cafe muối (5 gam) cho vào cốc nước và khuấy đều
- + Bước 3: Dùng phễu rót nước muối đã hòa tan vào lọ
- + Bước 4: Vặn chặt nắp và trang trí lọ nước muối theo ý thích
 - Cô đi quan sát 3 nhóm thực hiện và đặt câu hỏi để trẻ thực hiện đúng quy trình.
 - Con làm cách nào để đong được đúng 500ml nước? (hướng dẫn trẻ nếu trẻ không biết)
 - 5 gam muối tương đương với mấy thìa cà phê muối?
 - Các con nhớ không lấy muối quá đầy sẽ bị mặn và voi thì sẽ bị nhạt, các con hãy lấy đầy bằng thìa cà phê thôi nhé)
 - Có cách nào để trang trí lọ nước muối này?

E3: Chia sẻ

- Các nhóm trưng bày sản phẩm tại chỗ của mình
- Cả lớp đi thành vòng quan sát sản phẩm của các bạn.
- + Con đã trang trí gì lên chai nước muối của mình?
- + Chúng ta sử dụng nước muối khi nào? (buổi sáng khi ngủ dậy, tối trước khi đi ngủ, trưa sau khi ăn)

E4: Mở rộng

- + Nhiệm vụ: Thực hành Các bước súc miệng nước muối.
 - Giáo viên giới thiệu các bước súc miệng nước muối qua hình ảnh.
 - Cho trẻ thực hành súc miệng theo 3 bước:
Bước 1: Rót khoảng 100ml nước muối (rót ra cốc)
Bước 2: Súc miệng 2 lần tại khoang miệng (mỗi lần 15 giây)
Bước 3: Ngửa cổ súc miệng 2 lần tại cổ họng và nhổ ra (mỗi lần 15 giây)
 - Các con hãy súc miệng và nhớ mỗi lần 15 giây, chúng ta cùng súc miệng và đếm thầm 15 giây trong đầu nha.
 - Khen ngợi trẻ và hỏi trẻ một số câu hỏi để giúp trẻ tổng kết lại:

- + Chúng mình súc miệng mấy lần tất cả?
- + Mỗi lần súc miệng bao nhiêu giây?
- + Các con đã lấy bao nhiêu ml nước muối để súc miệng?

- E5: Đánh giá

- Cô nhận xét và đánh giá chung
- Hôm nay cô và các bạn cùng tìm hiểu về gì?
- Điều gì thú vị các bạn đã học được trong tiết học ngày hôm nay?
- Làm việc nhóm có hiệu quả không?
- Cô cùng trẻ kết thúc tiết học và cùng nhau dọn dẹp đồ dùng.

3. Kết thúc

Hôm nay cô thấy lớp mình các bạn pha nước muối rất là giỏi, chúng mình đã tự tay pha được chai nước muối của mình rồi. Về nhà các con có thể pha chai nước muối to hơn để cả nhà cùng súc miệng nhé.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe trẻ.
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Người duyệt

Người soạn

